

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 15-3-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Thẩm phán: Ông **Võ Đình Nghị**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Ka Brép**

Ông Lương Sĩ Tư Hoài

Ông Trần Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương Lý** - là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại Hội Tr2 tổ 6, phường 2, thành phố Bảo Lộc, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị K.A.** Giới tính: nữ; Sinh ngày: 25/12/1966 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT: TX 2, LT, thành phố BL. tỉnh LĐ; Chỗ ở: 796 NVC, LP, thành phố BL, tỉnh LĐ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Nội trợ; Học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1940; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1942; Chồng: Trần Quốc Kh, sinh năm 1964; Có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 02/11/2017, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Người bào chữa:

Luật sư Hoàng Ngọc L, thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng Ngọc L – Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo. Có mặt

- Bị hại:

Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1968

Địa chỉ: 728A NVC, LP, thành phố BL, tỉnh LĐ. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Trần Đăng Tr. Trú tại: 796A Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Phạm Thị Ngọc B. Trú tại: 728A NVC, LP, thành phố BL, tỉnh LĐ. Có mặt.

3. Trần Bảo Tr2. Trú tại: 214 ĐTD, TX2, LT, thành phố BL, tỉnh LĐ. Có mặt.

4. Nguyễn Vũ Hoài L. Trú tại: 273 TB 3, xã BT, huyện ĐT, tỉnh LĐ. Có mặt.

5. Ông Trần Quốc Kh. Trú tại: 796A NVC, LP, thành phố BL, tỉnh LĐ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị K.A và Đặng Thị Th ở gần nhà nhau, chị Th tâm sự với K.A là có nguyện vọng cho con gái mình là Phạm Thị Ngọc B đang học lớp 12 đi du học nước ngoài, sau khi nghe chị Th tâm sự thì K.A đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị Th. K.A nói với chị Th là K.A có người cháu tên Th2 được nhà Tr2 ở Hà Nội cho đi du học ở Mỹ, hiện Th2 làm bác sỹ chuyên khoa nhi ở Hà Nội, sẽ giới thiệu cho chị Th để lo cho con chị Th đi du học tại Mỹ thì chị Th tưởng thật. Sau đó K.A mua 01 sim điện thoại số 01212039008 lắp vào máy điện thoại Iphone 5 của K.A và dùng số điện thoại này giả giọng gọi điện cho chị Th và tự xưng là Th2 cháu của cô K.A để làm quen với chị Th và bàn về việc sẽ lo cho con chị Th đi du học tại nước Mỹ. K.A tiếp tục mua thêm 01 sim điện thoại số 0961773901, và sử dụng số điện thoại 01212039008 giả giọng là Th2 gọi đến cho chị Th để nói có cô LT là giáo viên Tr2 Amsterdam Hà Nội chuyên nhận hồ sơ cho các em học sinh đi du học nước ngoài và cô LT sẽ liên lạc với chị Th để hai bên bàn bạc. Sau đó K.A sử dụng số điện thoại 0961773901 gọi cho chị Th giả giọng người khác và tự giới thiệu tên là LT là giáo viên Tr2 Amsterdam Hà Nội được chị Th2 giới thiệu. K.A giả cô LT nói chuyện với chị Th và nói sẽ lo cho con chị Th một suất đi du học ở Mỹ có học bổng và ra giá số tiền lo trọn gói là 510.000.000đ thì chị Th đồng ý. K.A (giả LT) nói chị Th chuyển tiền và hồ sơ để làm thủ tục đến tháng 5/2018 sẽ đi du học.

Đến ngày 28/9/2017 K.A sử dụng số điện thoại 01212039008 giả giọng là Th2 để gọi cho chị Th nói chị Th chuyển tiền vào tài khoản của Th2 để Th2 mang vào Tr2 Amserdam Hà Nội đóng cho cô LT và bảo chị Th chuyển trước số tiền 470.000.000đ nhưng chị Th nói mới chuẩn bị được số tiền là 450.000.000đ. K.A (giả Th2) đã cho chị Th số tài khoản mang tên Nguyễn Thị K.A số 050065746147 mở tại ngân hàng Sacombank chi nhánh Bảo Lộc, Lâm Đồng. Đến trưa cùng ngày chị Th đã chuyển số tiền 450.000.000đ vào tài khoản của K.A. Sau khi nhận được tiền K.A đã sử dụng số điện thoại 01212039008 giả giọng là Th2 để gọi cho chị Th nói đã nhận được tiền và sẽ đi đóng cho Tr2 Amserdam Hà Nội và bảo chị Th gửi hồ sơ ra để đi nộp.

Đến ngày 29/9/2017 K.A tiếp tục sử dụng số điện thoại 0121239008 giả giọng là Th2 để gọi cho chị Th nói gửi hồ sơ và số tiền còn thiếu ra để làm thủ tục đi du học cho con chị Th và nói chị Th gửi hồ sơ và tiền cho chị K.A để chị K.A gửi ra cho nhanh. Th đã liên lạc và gặp K.A đưa số tiền 60.000.000đ cùng hồ sơ xin đi du học của con gái để nhờ K.A chuyển cho Th2. K.A nhận số tiền trên cùng hồ sơ mang về rồi vứt hồ sơ vào thùng rác công cộng. Để cho chị Th tin tưởng, K.A sử dụng số điện thoại 01212039008 và 0961773901 giả danh Th2 và LT gọi điện thoại cho chị Th để xác nhận là đã nhận đủ số tiền 510.000.000đ và đã nộp hồ sơ và sẽ gửi biên lai đóng tiền vào cho chị Th.

Khoảng 01 tuần sau không thấy ai gửi biên lai thu tiền vào thì chị Th gọi điện thoại cho Th2 để đòi biên lai thu tiền, K.A đã giả giọng Th2 nghe máy và nói biên lai thu tiền đã kẹp trong hồ sơ nên không gửi vào được. Để cho chị Th không nghi ngờ, K.A sử dụng số điện thoại 0961773901 (giả LT) gọi điện thoại cho chị Th để hỏi vốn tiếng Anh của cháu B và nói chuyện điện thoại trực tiếp với cháu B yêu cầu cháu B nói tiếng Anh thì cháu B có nói vài câu tiếng Anh cho K.A nghe thì K.A nói đã trúng tuyển. K.A (giả LT) đặt vấn đề với chị Th nếu muốn sau khi du học ở lại làm việc tại nước Mỹ phải đóng thêm số tiền 400.000.000đ nhưng chị Th nói chưa có tiền.

Do nghi ngờ mình bị lừa đảo nên chị Th đã ra Hà Nội vào liên hệ với trường Amserdam Hà Nội để hỏi cô LT và được trường Amserdam Hà Nội trả lời là trong trường không có ai tên LT và không có chương trình du học gì. Biết mình bị lừa nên chị Th đã làm đơn tố cáo đến cơ quan công an.

Số tiền sau khi chiếm đoạt được của chị Th, K.A đã cho cháu là Trần Bảo Tr2 mượn 150.000.000đ và 02 chỉ vàng; cho con trai là Nguyễn Vũ Hoài L số tiền là 30.000.00đ; mua cho con trai là Trần Đăng Tr 01 chiếc xe mô tô Honda Winner màu trắng đen trị giá khoảng 41.000.000đ; K.A sử dụng tiền chiếm đoạt được mua một số trang sức trị giá khoảng 70.000.000đ. Số tiền còn lại K.A đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài vụ trên, đến ngày 25/12/2017 chị Đặng Thị Th tiếp tục gửi đơn tố cáo Nguyễn Thị K.A có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Th với số tiền 415.000.000đ. Quá trình điều tra xác minh, kết quả cụ thể như sau:

Chị Đặng Thị Th có con trai tên Phạm Trường M, học trung cấp trường Quân Y 2 Thành phố Hồ Chí Minh cùng với con gái của Nguyễn Thị K.A (tên Nguyễn Ái BD). Chị Th thường xuyên gặp gỡ nói chuyện với K.A và chị Th có tâm sự với K.A về nguyện vọng cho con trai (tên M) học liên thông lên đại học. Lúc này K.A nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị Th nên K.A đã đưa ra thông tin giả là con gái K.A (Nguyễn Ái BD) được bà Ng là hiệu trưởng trường Quân Y Hà Nội nhận làm con nuôi và bà Ng sẽ lo cho BD học liên thông lên đại học tại trường Quân Y Hà Nội. Nghe K.A nói vậy thì chị Th tưởng thật nên nhờ K.A liên lạc với bà Ng để xin cho M học liên thông lên đại học tại trường Quân Y Hà Nội thì K.A đồng ý. Để thực hiện ý đồ trên, K.A đã mua 02 sim điện thoại 0986316485 và 01684372205. K.A lấy sim điện thoại số 0986316485 lắp vào máy điện thoại Iphone 5 gọi điện thoại cho chị Th giả làm bà Nga giới thiệu mình là hiệu trưởng Tr2 Quân Y Hà Nội được K.A nhờ để lo cho con chị Th học liên thông lên đại học tại Tr2 Quân Y Hà Nội thì chị Th tin tưởng. K.A giả bà Nga yêu cầu chị Th phải nộp số tiền 350.000.000đ cùng hồ sơ để làm thủ tục nhập học cho cháu M và nói chị Th đưa tiền cùng hồ sơ cho Nguyễn Thị K.A. Đến ngày 11/8/2016, chị Th gọi K.A đến nhà và nói với K.A là bà Ng đã đồng ý giúp cho cháu M học liên thông lên đại học tại trường Quân Y Hà Nội và đưa trước cho K.A số tiền là 80.000.000đ cùng hồ sơ (gồm học bạ, bằng tốt nghiệp trung cấp bản photo, hình của cháu M) để K.A gửi cho bà Nga, đến chiều chị Th đưa tiếp cho K.A số tiền 270.000.000đ, tổng cộng là 350.000.000đ (số tiền này khi chị Th giao cho K.A thì hai bên không viết giấy biên nhận gì). Sau khi nhận được số tiền trên, K.A sử dụng tiêu xài cá nhân hết, hồ sơ chị Th đưa cho K.A thì K.A vứt vào thùng rác công cộng. Để cho chị Th tin tưởng, K.A giả bà Ng gọi điện cho chị Th xác nhận là đã nhận đủ hồ sơ và tiền do chị K.A chuyển ra và hứa đến tháng 6/2018 thì cháu M sẽ có quyết định nhập học.

Đến đầu năm 2017, chị Th gặp K.A để hỏi về công việc của cháu M, K.A đã sử dụng sim điện thoại số 01684372205 lắp vào máy Iphone 5 gọi điện thoại cho chị Th giả làm bà H là giáo viên trường Quân Y Hà Nội ở bộ phận tiếp nhận hồ sơ và thông báo là đã nhận được tiền và hồ sơ do bà Ng chuyển qua nhưng qua kiểm tra hồ sơ thấy thiếu một số thứ như: trường Quân Y Hà Nội chỉ nhận sinh viên có hộ khẩu tại Hà Nội và phải là con em cán bộ trong ngành. K.A giả danh bà H yêu cầu chị Th phải nộp thêm số tiền 65.000.000đ để làm thủ tục nhập khẩu cho cháu Minh và đi lo cho một số người thì cháu M mới nhập học được

và nói chị Th cứ đưa tiền cho K.A gửi ra giúp. Nghe vậy chị Th tưởng thật và đồng ý đóng thêm số tiền 65.000.000đ.

Vào đầu tháng 2/2017 chị Th gọi K.A đến nhà và tại đây chị Th đưa cho K.A 02 lần tổng cộng số tiền 65.000.000đ để nhờ K.A chuyển giúp cho H. Số tiền này sau khi chiếm đoạt được thì K.A đã tiêu xài hết.

Như vậy tổng cộng Nguyễn Thị K.A đã lừa đảo chiếm đoạt của chị Đặng Thị Th với tổng số tiền là 925.000.000đ (chín trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Sau khi vụ án xảy ra, cơ quan điều tra công an tỉnh Lâm Đồng đã thu hồi số tiền 180.000.000đ trả lại cho bị hại là bà Đặng Thị Th.

Quá Tr điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu sau:

- 01 chứng từ giao dịch của ngân hàng Sacombank đề ngày 25/8/2017 tên khách hàng Nguyễn Thị K.A có chữ ký của người giao nộp Nguyễn Thị K.A;
- 01 điện thoại Iphone màu vàng có số ID: BCG-E2944A IC:579C-E2944A, số Imei: 353333071162927;
- 01 giấy chứng minh nhân dân số 250210607 mang tên Nguyễn Thị K.A;
- 01 thẻ VIP COOPMART mang tên Nguyễn Thị K.A có số dưới mã vạch ghi 5447748;
- 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank có số ghi trên thẻ 9704-0398-3935-0574;
- 01 sim điện thoại Viettel 4G 8984048831004020389 có số điện thoại 01668565955;
- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc, máy đã qua sử dụng số Imei: 013406004879403;
- 01 sim điện thoại mobi 4G 8401161053333971 OT, số điện thoại: 01212039008;
- 01 vòng kim loại màu vàng, ký hiệu SJC % 89;
- 01 vòng kim loại màu vàng, ký hiệu (P) 680;
- 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM*H%98
- 01 dây lắc tay bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM* 610;
- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, ký hiệu PNJ 680A3 cùng một mặt dây chuyền có gắn đá màu tím, ký hiệu 610K*L*146;
- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM* cùng một mặt dây chuyền hình người, ký hiệu 610PKM*;
- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu tím, ký hiệu 680.R1416;

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đỏ, ký hiệu (NPV) 608.R;
- 01 vòng bằng kim loại màu vàng, ký hiệu 610 KM*;
- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có gắn hình bông hoa to phía trên có đính nhiều viên đá nhỏ màu trắng, ký hiệu NPJ 68030;
- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, ký hiệu TYJ 980 KM*;
- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đỏ thẫm, ký hiệu NQ 608J;
- 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, ký hiệu NPJ 680KT12.6;
- 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM*M6108;
- 03 giấy bảo đảm xác định tuổi vàng bằng máy đo quang phổ của DNTN Ngọc B Vân được đánh số từ 1 đến 3 có chữ ký của Nguyễn Thị K.A;
- 03 giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú được đánh số từ 1 đến 3 có chữ ký của Nguyễn Thị K.A;
- 01 xe mô tô hiệu Honda loại Winner màu trắng đen, biển số 49K1-501.17, số máy: KC 26E1119669, số khung: 2609GY085743;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 49K1-501.17 mang tên Trần Đăng Tr;
- 01 hóa đơn giá trị gia tăng kèm lệnh chuyển tiền, giấy nộp tiền của ngân hàng Sacombank ngày 28/9/2017, người nộp tiền Đặng Thị Th, người thụ hưởng Nguyễn Thị K.A với số tiền chuyển 450.000.000đ;
- Thu giữ của Nguyễn Vũ Hoài L số tiền 30.000.00đ;
- Thu giữ của Trần Bảo Tr2 số tiền 150.000.000đ và 01 nhẫn kim loại màu vàng phía trong nhẫn có ký hiệu KIM TUAN TU 2CHI 99 VT cùng giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú;

(Tất cả đồ trang sức bằng kim loại màu vàng được niêm phong và gửi tại kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng).

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Nguyễn Thị K.A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận đã chiếm đoạt của bà Th tổng số tiền 925.000.000đ, sử dụng số tiền này vào việc chi tiêu cá nhân và chữa bệnh.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, tuy nhiên rút phần truy tố tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần và đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K.A từ 13 đến 15 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bị hại đề nghị xét xử theo pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo đã khai báo với cơ quan điều tra để thu hồi được 180.000.000đ đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo một số tài sản nên có điều kiện để bồi thường thêm cho người bị hại, chồng bị cáo là thương binh nên đề nghị xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do ở gần nhà nhau, nên biết được chị Th có nguyện vọng cho con gái là Phạm Thị Ngọc B đi du học nước ngoài và muốn cho con trai đang học trung cấp Y tại Thành phố Hồ Chí Minh học liên thông lên đại học Quân Y nên Nguyễn Thị K.A đã nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tiền của chị Th, thực hiện ý định này bị cáo đã có những thủ đoạn như mua nhiều sim điện thoại khác nhau rồi giả làm những người ở trường Amsterdam Hà Nội để liên lạc với chị Th qua điện thoại làm cho chị Th tin thật và đã đưa cho bị cáo 510.000.000đ để bị cáo làm thủ tục lo việc đi du học của cháu B, đồng thời bị cáo còn giả giọng qua điện thoại, mạo nhận là hiệu trưởng trường Quân Y Hà Nội sẽ lo cho cháu M con chị Th được học liên thông lên đại học nên chị Th đã đưa cho bị cáo số tiền là 415.000.000đ. Tổng số tiền mà Nguyễn Thị K.A chiếm đoạt của chị Th là 925.000.000đ.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị K.A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo Nguyễn Thị K.A do muốn có tiền để tiêu xài mà không bỏ công sức lao động chính đáng nên đã đưa ra những thông tin không có thật để chị Th tin tưởng đưa tiền theo yêu cầu của K.A sau đó chiếm đoạt những khoản tiền này. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, thể hiện coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi đã thực hiện, cách ly bị

cáo khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian dài nhằm trừng trị, răn đe giáo dục và phòng ngừa chung thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Khi lượng hình có sự xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã thu hồi trả lại cho người bị hại số tiền 180.000.000đ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Th yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 745.000.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số tài liệu, vật chứng cần xử lý như sau:

[6.1] Thu giữ của bị cáo K.A:

- 03 giấy bảo đảm xác định tuổi vàng bằng máy đo quang phổ của DNTN Ngọc Bích Vân được đánh số từ 1 đến 3 có chữ ký của Nguyễn Thị K.A; 03 giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú được đánh số từ 1 đến 3 có chữ ký của Nguyễn Thị K.A cần lưu vào hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho bị cáo K.A: 01 chứng từ giao dịch của ngân hàng Sacombank đề ngày 25/8/2017 tên khách hàng Nguyễn Thị K.A có chữ ký của người giao nộp Nguyễn Thị K.A; 01 giấy Chứng minh nhân dân số 250210607 mang tên Nguyễn Thị K.A; 01 thẻ VIP COOPMART mang tên Nguyễn Thị K.A có số dưới mã vạch ghi 5447748; 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank có số ghi trên thẻ 9704-0398-3935-0574; 01 sim điện thoại Viettel 4G 8984048831004020389 có số điện thoại 01668565955 (đã chuyển sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên bản ngày 06/02/2018).

- Tuyên trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại Iphone màu vàng có số ID: BCG-E2944A IC:579C-E2944A, số Imei: 353333071162927 (đã chuyển sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên bản ngày 06/02/2018); 01 vòng kim loại màu vàng, ký hiệu SJC % 89; 01 vòng kim loại màu vàng, ký hiệu (P) 680; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM*H%98; 01 dây lắc tay bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM* 610; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, ký hiệu PNJ 680A3 cùng một mặt dây chuyền có gắn đá màu tím, ký hiệu 610K*L*146; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM* cùng một mặt dây chuyền hình người, ký hiệu 610PKM*; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu tím, ký hiệu 680.R1416; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đỏ, ký hiệu (NPV) 608.R; 01 vòng bằng kim loại màu vàng, ký hiệu 610 KM*; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có gắn hình bông hoa to phía trên có đính nhiều viên đá nhỏ màu trắng, ký hiệu NPJ 68030; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, ký hiệu TYJ 980 KM*; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đỏ thẫm, ký hiệu NQ 608J; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, ký hiệu NPJ 680KT12.6; 01 đôi

bông tai bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM*M6108 (đã gửi Kho bạc nhà nước Lâm Đồng theo phiếu nhập kho số 257, ngày 15/11/2017).

[6.2] Thu giữ của chị Đặng Thị Th:

01 hóa đơn giá trị gia tăng kiêm lệnh chuyển tiền, giấy nộp tiền của ngân hàng Sacombank ngày 28/9/2017, người nộp tiền Đặng Thị Th, người thụ hưởng Nguyễn Thị K.A với số tiền chuyển 450.000.000đ, đây là tài liệu chứng cứ nên lưu vào hồ sơ của vụ án.

[6.3] Thu giữ của Nguyễn Vũ Hoài L:

Số tiền 30.000.00đ là tiền K.A chiếm đoạt của chị Th cho con trai nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th là phù hợp.

[6.4] Thu giữ của Trần Bảo Tr2:

- Số tiền 150.000.000đ là tiền K.A chiếm đoạt của chị Th cho Tr2 vay mượn nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th là phù hợp.

- 01 nhẫn kim loại màu vàng phía trong nhẫn có ký hiệu KIM TUAN TU 2CHI 99 VT (đã gửi Kho bạc nhà nước Lâm Đồng theo phiếu nhập kho số: 259 ngày 15/11/2017) cùng giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú. Bị cáo K.A và anh Tr2 đều thừa nhận chiếc nhẫn này của bị cáo cho anh Tr2 mượn nên anh Tr2 nộp cho cơ quan điều tra, do vậy không trả lại anh Tr2 mà tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành đối với bị cáo K.A. Riêng giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú lưu hồ sơ vụ án.

[6.5] Thu giữ của Trần Đăng Tr (con bị cáo K.A):

01 xe mô tô hiệu Hon da loại Winner màu trắng đen, biển số 49K1-501.17, số máy: KC 26E1119669, số khung: 2609GY085743; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 49K1-501.17 mang tên Trần Đăng Tr (đã chuyển sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên bản ngày 06/02/2018). Bị cáo K.A và anh Tr thừa nhận bị cáo dùng tiền chiếm đoạt của chị Th để mua xe cho Tr nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6.6] Thu giữ của Trần Quốc Kh (chồng của bị cáo K.A):

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc, máy đã qua sử dụng số Imei: 013406004879403; ông Kh khai là tài sản của bị cáo K.A nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. 01 sim điện thoại mobi 4G 8401161053333971 OT, số điện thoại: 01212039008, bị cáo khai là sim rác, dùng để giả giọng Th2 liên lạc với chị Th nên cần tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm vì bị cáo còn phải bồi thường số tiền lớn nhưng điều kiện khó khăn, không có tài sản gì khác, gia đình bị cáo đều ở nhà thuê.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K.A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Thị K.A 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc Nguyễn Thị K.A bồi thường tiếp cho chị Đặng Thị Th số tiền 745.000.000đ (Bảy trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành chưa thanh toán hết số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Lưu hồ sơ vụ án: 03 giấy bảo đảm xác định tuổi vàng bằng máy đo quang phổ của DNTN Ngọc Bích Vân được đánh số từ 1 đến 3 có chữ ký của Nguyễn Thị K.A; 03 giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú được đánh số từ 1 đến 3 có chữ ký của Nguyễn Thị K.A; 01 giấy bảo đảm của DNTN Kim Tuấn Tú ngày 18/12/2017; 01 hóa đơn giá trị gia tăng kiêm lệnh chuyển tiền, giấy nộp tiền của ngân hàng Sacombank ngày 28/9/2017, người nộp tiền Đặng Thị Th, người thụ hưởng Nguyễn Thị K.A với số tiền chuyển 450.000.000đ.

- Tuyên trả lại cho bị cáo K.A: 01 chứng từ giao dịch của ngân hàng Sacombank đề ngày 25/8/2017 tên khách hàng Nguyễn Thị K.A có chữ ký của người giao nộp Nguyễn Thị K.A, 01 giấy Chứng minh nhân dân số 250210607 mang tên Nguyễn Thị K.A; 01 thẻ VIP COOPMART mang tên Nguyễn Thị K.A có số dưới mã vạch ghi 5447748; 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank có số ghi trên thẻ 9704-0398-3935-0574; 01 sim điện thoại Viettel 4G 8984048831004020389 có số điện thoại 01668565955 (đã chuyển sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên bản ngày 06/02/2018).

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án các vật chứng: 01 điện thoại Iphone màu vàng có số ID: BCG-E2944A IC:579C-E2944A, số Imei: 353333071162927; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc, máy đã qua sử dụng số Imei: 013406004879403; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Winner màu trắng đen, biển số 49K1-501.17, số máy: KC 26E1119669, số khung: 2609GY085743; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 49K1-501.17 mang tên Trần Đăng Tr (đã chuyển sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên bản ngày 06/02/2018); 01 vòng kim loại màu vàng, ký hiệu SJC % 89; 01 vòng kim loại màu vàng, ký hiệu (P) 680; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM*H%98; 01 dây lắc tay bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM* 610; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, ký hiệu PNJ 680A3 cùng một mặt dây chuyền có gắn đá màu tím, ký hiệu 610K*L*146; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM* cùng một mặt dây chuyền hình người, ký hiệu 610PKM*; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu tím, ký hiệu 680.R1416; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đỏ, ký hiệu (NPV) 608.R; 01 vòng bằng kim loại màu vàng, ký hiệu 610 KM*; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có gắn hình bông hoa to phía trên có đính nhiều viên đá nhỏ màu trắng, ký hiệu NPJ 68030; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, ký hiệu TYJ 980 KM*; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đỏ thẫm, ký hiệu NQ 608J; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, ký hiệu NPJ 680KT12.6; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, ký hiệu KM*M6108 (đã gửi Kho bạc nhà nước Lâm Đồng theo phiếu nhập kho số 257, ngày 15/11/2017); 01 nhẫn kim loại màu vàng phía trong nhẫn có ký hiệu KIM TUAN TU 2CHI 99 VT (đã gửi Kho bạc nhà nước Lâm Đồng theo phiếu nhập kho số: 259 ngày 15/11/2017).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại mobi 4G 8401161053333971 OT, số điện thoại: 01212039008.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị K.A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Người liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- VKSNDTC, TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam – CA Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Luật sư;
- Phòng KTNV;
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương